

LUYỆN TẬP CHUYÊN ĐỀ ĐỊA LÍ 12

Chương 3: Địa lí tự nhiên – Vấn đề sử dụng và bảo vệ tự nhiên

Đề thi gồm có 15 câu hỏi – Thời gian làm bài: 20 phút

Câu 1: Khoáng sản chủ yếu của miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ là

- A. vật liệu xây dựng và quặng sắt.
- B. than đá và apatit.
- C. dầu khí và bôxít.
- D. thiếc và khí tự nhiên.

Câu 2: Tài nguyên đất của Việt Nam rất phong phú, trong đó nhiều nhất là loại đất nào?

- A. Đất phèn.
- B. Đất phù sa và đất feralit.
- C. Đất hoang mạc.
- D. Đất phù sa.

Câu 3: Phương hướng khai thác nguồn lợi hải sản vừa hiệu quả vừa góp phần bảo vệ chủ quyền biển đảo thiêng liêng của tổ quốc là

- A. trang bị vũ khí quân sự.
- B. đánh bắt xa bờ.
- C. đẩy mạnh chế biến tại chỗ.
- D. đánh bắt ven bờ.

Câu 4: Hiện tượng lụt úng ở đồng bằng sông Hồng không chỉ do mưa lớn mà còn do

- A. không có các công trình thoát lũ.
- B. địa hình dốc, nước lên nhanh, đột ngột.
- C. địa hình thấp lại được bao bọc bởi hệ thống đê sông, đê biển
- D. ảnh hưởng của triều cường.

Câu 5: Vùng có hoạt động động đất mạnh nhất của nước ta là

- A. Tây Bắc.
- B. Đông Bắc.
- C. Nam Bộ.
- D. Nam Trung Bộ.

Câu 6: Giải pháp tốt nhất trong việc sử dụng tài nguyên thiên nhiên nước ta trong giai đoạn hiện nay và tương lai là

- A. đầu tư công nghệ khai thác hiện đại.
- B. cần nâng cao ý thức người dân trong việc bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.
- C. sử dụng hợp lí đi đôi với việc bảo vệ và tái tạo tài nguyên thiên nhiên.
- D. có chiến lược sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên.

Câu 7: Nguyên nhân chính khiến cho diện tích rừng nước ta có xu hướng tăng trở lại trong những năm gần đây là

- A. sự quan tâm của các cấp chính quyền.
- B. chiến tranh kết thúc.
- C. đẩy mạnh trồng rừng và chính sách giao đất, giao rừng đến từng hộ nông dân.
- D. hạn chế tình trạng du canh du cư của đồng bào dân tộc.

Câu 8: Biện pháp chống bão có hiệu quả nhất hiện nay ở nước ta là



- A. củng cố đê biển để chắn sóng vùng ven biển.
- B. cảnh báo sớm cho các tàu thuyền đang hoạt động, chủ động tránh bão.
- C. tăng cường các thiết bị nhằm dự báo chính xác quá trình hình thành và hướng đi chuyển của bão.
- D. huy động sức dân phòng tránh bão.

Câu 9: Vào mùa khô, lượng nước ở miền Bắc không thiếu hụt nhiều như ở miền Nam vì

- A. có nước từ trên núi cao chảy xuống.
- B. không bị ảnh hưởng bởi gió Tây.
- C. có nhiều hồ nước dự trữ.
- D. có mưa phùn.

Câu 10: Loại thiên tai nào mang tính cục bộ địa phương, nhưng lại xảy ra thường xuyên ở nước ta và cũng gây tác hại lớn đến sản xuất và đời sống?

- A. Động đất, mưa đá.
- B. Bão, lũ quét, sạt lở đất.
- C. Lốc, ngập lụt và hạn hán.
- D. Lốc, mưa đá, sương muối.

Câu 11: Để hạn chế thiệt hại do bão gây ra đối với các vùng đồng bằng ven biển, thì biện pháp phòng chống tốt nhất là

- A. có biện pháp phòng chống lũ ở đầu nguồn các con sông lớn.
- B. sơ tán dân đến nơi an toàn.
- C. củng cố công trình đê biển, bảo vệ rừng phòng hộ ven biển.
- D. thông báo cho các tàu thuyền trên biển phải tránh xa vùng tâm bão.

Câu 12: Biện pháp để bảo vệ tài nguyên đất nông nghiệp là

- A. ngăn chặn nạn du canh, du cư.
- B. chống suy thoái và ô nhiễm đất.
- C. thực hiện kỹ thuật canh tác trên đất dốc.
- D. áp dụng biện pháp nông lâm kết hợp.

Câu 13: Mặc dù tổng diện tích rừng đang dần tăng lên, nhưng tài nguyên rừng nước ta vẫn bị suy thoái vì

- A. diện tích rừng giàu và rừng phục hồi tăng lên.
- B. chất lượng rừng không ngừng giảm sút.
- C. rừng giàu hiện nay còn rất ít.
- D. diện tích rừng nghèo và rừng mới phục hồi chiếm phần lớn.

Câu 14: Đây là một biện pháp quan trọng nhằm bảo vệ rừng sản xuất?

- A. Có kế hoạch, biện pháp bảo vệ, nuôi dưỡng rừng hiện có.
- B. Đảm bảo duy trì phát triển diện tích và chất lượng rừng.
- C. Bảo vệ cảnh quan, đa dạng sinh học của các vườn quốc gia và khu bảo tồn thiên nhiên.
- D. Giao quyền sử dụng đất và bảo vệ rừng cho người dân.

Câu 15: Nguyên nhân chủ yếu nhất làm cho vùng đồng bằng sông Cửu Long chịu ngập lụt là

- A. có nhiều đầm phá làm chậm việc thoát nước sông ra biển.
- B. nước do mưa lớn trên nguồn dồn nhanh, triều cường.
- C. sông ngắn, dốc, tập trung nước nhanh.

D. mực nước biển dâng cao làm ngập mặn vùng ven biển.